TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/DS-ST
Ngày: 29-5-2019
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Hoài Hận

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Châu Hoàng Huy

Ông Lâm Hữu Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2019/QĐST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Điệp Thị K, sinh năm 1947 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 8, xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Chí T và bà Lê Thị P (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 11 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Bà Điệp Thị K trình bày:* Ngày 5/2/2018 dương lịch vợ chồng ông T, bà P có vay của bà số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 1.000.000 đồng/tháng và 05 chỉ vàng 24k, lãi suất 400.000 đồng/tháng. Khi vay ông T, bà P có làm giấy nợ và hẹn 06 tháng sẽ thanh toán. Từ khi vay đến ngày 5/11/2018 ông T, bà P không đóng lãi cho bà. Bà có yêu cầu ông T, bà P trả tiền nhiều lần nhưng Thống, Phấn cố tình không trả. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T, bà P trả cho bà tiền vốn 100.000.000 đồng, 05 chỉ vàng 24k và 09 tháng tiền lãi của số tiền

100.000.000 đồng là 9.000.000 đồng. Đồng thời bà rút lại yêu cầu tính lãi vàng với số tiền 3.600.000 đồng.

* Đối với Ông Nguyễn Chí T và bà Lê Thị P, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng ông T, bà P vắng mặt không lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Bà Điệp Thị K khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Chí T và bà Lê Thị P trả tiền vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ông T, bà P vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T, bà P theo quy định.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa Bà Điệp Thị K thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T, bà P trả số tiền vay 100.000.000 đồng, 05 chỉ vàng 24k và số tiền lãi 9.000.000 đồng của số tiền 100.000.000 đồng, bà rút lại yêu cầu tính lãi vàng với số tiền 3.600.000 đồng. Xét thấy yêu cầu không tính lãi vàng của bà K không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy, yêu cầu của bà K buộc ông T, bà P trả số tiền gốc 100.000.000 đồng và 05 chỉ vàng 24k là có căn cứ. Bởi lẽ, việc ông T, bà P vay tiền và vàng của bà K là có thật thể hiện tại giấy nhận nợ ngày 05 tháng 2 năm 2018. Mặt khác, ông T, bà P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải và xét xử nhưng ông T, bà P vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà K nên ông T, bà P phải gánh chịu mọi thiệt hại.

Đối với yêu cầu tính lãi suất của số tiền vay 100.000.000 đồng với thời gian 09 tháng x 1.000.000 đồng/tháng = 9.000.000 đồng. Xét thấy, mức lãi suất này là phù hợp, không vượt quá mức lãi suất quy định của pháp luật hiện hành nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó buộc ông T, bà P có trách nhiệm liên đới trả cho bà K tổng số tiền 109.000.000 đồng và 05 chỉ vàng 24k.

Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông T và bà P phải chịu 6.300.000 đồng (giá vàng 24k tại thời điểm xét xử là 3.400.000 đồng/01 chỉ).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 244; Điều 288; Điều 463; Điều 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Điệp Thị K đối với Ông Nguyễn Chí T và bà Lê Thị P.

Buộc Ông Nguyễn Chí T và bà Lê Thị P liên đới trả cho Bà Điệp Thị K 05 chỉ vàng 24k và số tiền 109.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đình chỉ đối với yêu cầu tính lãi vàng của Điệp Thị Kiệu đối với Ông Nguyễn Chí T, bà Lê Thị P với số tiền 3.600.000 đồng.

Về án phí: Buộc Ông Nguyễn Chí T và bà Lê Thị P phải nộp 6.300.000 đồng.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, Bà Điệp Thị K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Chí T và bà Lê Thị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.